

HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM
LIÊN CHI HỘI HÓA HỌC

**DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026**

1. Tên hoạt động: **CHEMSIGHT "Kết nối thế hệ - Lan tỏa tri thức"**
2. Thời gian tổ chức: **05/04/2026**
3. Địa điểm tổ chức: **Trực tuyến trên Zoom**
4. Thông tin người phụ trách: **Nguyễn Ngọc Lan Anh - Liên chi Hội phó (Số điện thoại/Zalo: 0326493173).**
4. Danh sách sinh viên tham gia:

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
1	22140108	Nguyễn Ngọc Gia Linh	Hóa học
2	23120123	Trần Gia Hiển	Công nghệ thông tin
3	23120182	Nguyễn Duy Trường	Công nghệ thông tin
4	23140006	Phạm Thị Biên	Hóa học
5	23140029	Lê Nhựt Đăng	Hóa học
6	23140045	Lê Thị Ngọc Tú	Hóa học
7	23140051	Phạm Trần Thiên An	Hóa học
8	23140059	Nguyễn Thị Huỳnh Anh	Hóa học
9	23140112	Ngô Thị Cẩm Hường	Hóa học
10	23140116	Nguyễn Thanh Huy	Hóa học
11	23140124	Lê Phan Mai Lan	Hóa học
12	23140132	Đặng Minh Luân	Hóa học
13	23140136	Bùi Đình Khánh Ly	Hóa học
14	23140155	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Hóa học
15	23140167	Võ Thị Quỳnh Như	Hóa học
16	23140187	Cao Thị Diễm Quỳnh	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
17	23140191	Trần Hoàng Sơn	Hóa học
18	23140207	Võ Thị Thanh Thảo	Hóa học
19	23140210	Nguyễn Quốc Thiết	Hóa học
20	23140220	Nguyễn Trần Thị Ngọc Tiên	Hóa học
21	23140249	Lê Thanh Uyên	Hóa học
22	23140255	Phạm Thế Vinh	Hóa học
23	24140002	Nguyễn Đức Hiền	Hóa học
24	24140025	Lê Khánh Ngân	Hóa học
25	24140093	Nguyễn Phú Đức	Hóa học
26	24140095	Lương Bá Dũng	Hóa học
27	24140096	Mai Tiến Dũng	Hóa học
28	24140120	Lê Gia Huy	Hóa học
29	24140134	Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
30	24140136	Nguyễn Thành Khoa	Hóa học
31	24140139	Nguyễn Đức Khôi	Hóa học
32	24140226	Đỗ Ngọc Tú	Hóa học
33	24140231	Lê Vũ Cát Tường	Hóa học
34	24150214	Võ Quỳnh Thy	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
35	25140001	Hoàng Gia Bảo	Hóa học
36	25140003	Trần Lê Quốc Linh	Hóa học
37	25140005	Võ Nguyễn Đức Nhân	Hóa học
38	25140006	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	Hóa học
39	25140016	Đình Nguyên Bảo	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
40	25140024	Võ Thị Thanh Hà	Hóa học
41	25140031	Đoàn Mạnh Hoan	Hóa học
42	25140041	Nguyễn Phương Linh	Hóa học
43	25140051	Nguyễn Thị Minh Như	Hóa học
44	25140081	Nguyễn Trần Thiên Ân	Hóa học
45	25140087	Lưu Minh Bảo	Hóa học
46	25140088	Võ Hoàng An Bình	Hóa học
47	25140095	Phạm Ngọc Bảo Hân	Hóa học
48	25140099	Phan Vũ Mai Hoa	Hóa học
49	25140100	Đặng Minh Hoàng	Hóa học
50	25140109	Nguyễn Võ Hoàng Kim	Hóa học
51	25140114	Nguyễn Như Quỳnh Na	Hóa học
52	25140127	Lê Nguyễn Tấn Phát	Hóa học
53	25140130	Võ Phạm Thúy Phương	Hóa học
54	25140131	Đoàn Tấn Sang	Hóa học
55	25140134	Nguyễn Ngọc Thanh Thảo	Hóa học
56	25140142	Dương Kiều Vy	Hóa học
57	25140169	Nguyễn Văn Hào	Hóa học
58	25140182	Nguyễn Thùy Linh	Hóa học
59	25140197	Đỗ Lê Đức Phát	Hóa học
60	25140201	Ngô Thiên Phúc	Hóa học
61	25140205	Hồng Bội San	Hóa học
62	25140210	Phạm Bảo Thiên	Hóa học
63	25140215	Võ Huỳnh Minh Triết	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
64	25150108	Trần Trương Đoàn Trang	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
65	25140097	Trần Huỳnh Ngọc Hào	Hóa học
66	25157016	Ngô Bảo Khánh	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
67	25187033	Trần Lâm	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
68	25187160	Phan Nguyễn Mai Trâm	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
69	25187052	Bùi Ngọc Minh Như	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
70	22147032	Vũ Hạnh Duyên	Hóa học
71	22147050	Bạch Kim Khánh	Hóa học
72	22147082	Huỳnh Công Tài Nguyên	Hóa học
73	22147105	Nguyễn Thành Phước	Hóa học
74	22147110	Đỗ Viết Minh Quân	Hóa học
75	22147116	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Hóa học
76	22147168	Nguyễn Vĩnh Phúc Bảo	Hóa học
77	22247136	Nguyễn Đoàn Đức Trung	Hóa học
78	23147062	Trần Thị Bé Giàu	Hóa học
79	23247027	Phạm Lê Yến Nhi	Hóa học
80	23247090	Võ Nguyễn Phương Nghi	Hóa học
81	23247107	Hồ Sĩ Sơn	Hóa học
82	23247111	Trương Đăng Thành	Hóa học
83	23247126	Võ Thị Thanh Tuyền	Hóa học
84	23247131	Nguyễn Triệu Vy	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
85	23247132	Phương Tú Vy	Hóa học
86	24147001	Phạm Duy An	Hóa học
87	24147015	Trần Ngọc Hoa	Hóa học
88	24147017	Trần Diệp Bảo Ngân	Hóa học
89	24147026	Phạm Thị Xuân Thy	Hóa học
90	24147049	Phạm Thị Mỹ Anh	Hóa học
91	24147100	Trần Thụy Phương Nhi	Hóa học
92	24147112	Lương Trần Tố Quyên	Hóa học
93	24147117	Ngô Tấn Tài	Hóa học
94	24147119	Mai Hữu Tâm	Hóa học
95	24147143	Phạm Minh Hoàng	Hóa học
96	24247028	Đặng Minh Triết	Hóa học
97	24247031	Phạm Thúy Hà	Hóa học
98	24247034	Dương Minh Hằng	Hóa học
99	24247041	Nguyễn Bích An	Hóa học
100	24247053	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
101	24247089	Phan Đức Mạnh	Hóa học
102	24247094	Vấn Phú Minh	Hóa học
103	24247100	Income Phan Bảo Ngọc	Hóa học
104	24247125	Vũ Minh Thy	Hóa học
105	24247139	Phạm Nguyễn Nhật Vy	Hóa học
106	25147006	Nguyễn Lê Đức Anh	Hóa học
107	25147007	Phạm Tú Anh	Hóa học
108	25147029	Trần Mai Phương Linh	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
109	25147034	Nguyễn Ngọc Khải My	Hóa học
110	25147035	Hoàng Công Nam	Hóa học
111	25147047	Võ Minh Quốc	Hóa học
112	25147049	Trần Minh Tâm	Hóa học
113	25147051	Nguyễn Việt Thắng	Hóa học
114	25147070	Lê Nguyễn Bảo Hân	Hóa học
115	25147079	Huỳnh Phúc Nhân	Hóa học
116	25147081	Nguyễn Việt Phong	Hóa học
117	25147089	Trần Phạm Gia Tuệ	Hóa học
118	25147090	Nguyễn Giang Cát Tường	Hóa học
119	25147106	Võ Ngọc Bảo Châu	Hóa học
120	25147130	Lâm Yến Nhi	Hóa học
121	25147133	Trần Hoàng Phát	Hóa học
122	25147142	Huỳnh Vũ Minh Tâm	Hóa học
123	25147146	Nguyễn Đỗ Như Thùy	Hóa học
124	25147147	Nguyễn Thanh Thùy	Hóa học
125	25147159	Trần Quý	Hóa học
126	25147160	Đinh Phi Hoàng Yến	Hóa học
127	25247010	Nguyễn Hoài Bảo	Hóa học
128	25247012	Nguyễn Kim Châu	Hóa học
129	25247013	Trần Hồng Đạt	Hóa học
130	25247024	Nguyễn Sinh Hùng	Hóa học
131	25247027	Nguyễn Nguyên Khôi	Hóa học
132	25247028	Phùng Lê Anh Kiệt	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
133	25247030	Đình Bảo Long	Hóa học
134	25247031	Hồ Hải Long	Hóa học
135	25247032	Nguyễn Huyền Khánh Ly	Hóa học
136	25247037	Lê Đỗ Hoàng Nam	Hóa học
137	25247039	Đông Lý Bảo Nghi	Hóa học
138	25247040	Phạm Trương Thanh Ngọc	Hóa học
139	25247044	Nguyễn Tấn Phát	Hóa học
140	25247045	Hoàng Ngọc Quỳnh Phương	Hóa học
141	25247047	Phan Thục Quân	Hóa học
142	25247049	Dương Hồng Tâm	Hóa học
143	25247051	Nguyễn Thiên Thanh	Hóa học
144	25247053	Nguyễn Ngọc Minh Thư	Hóa học
145	25247055	Võ Bảo Trâm	Hóa học
146	25247060	Phạm Ngọc Như Uyên	Hóa học
147	25247061	Lâm Thế Vĩ	Hóa học
148	25247061	Trần Lê Quang Vũ	Hóa học
149	25247064	Võ Ngọc Khánh Vy	Hóa học
150	25247065	Lâm Lý Như Ý	Hóa học
151	25247068	Lê Nguyễn Minh Anh	Hóa học
152	25247070	Nguyễn Kiên Cường	Hóa học
153	25247071	Nguyễn Hữu Đức	Hóa học
154	25247072	Lâm Nguyễn Trúc Giang	Hóa học
155	25247075	Ngô Việt Luận	Hóa học
156	25247077	Nguyễn Thị Kim Ngân	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
157	25247078	Thái Bình Nguyên	Hóa học
158	25247080	Thái Thị Yến Ni	Hóa học
159	25247087	Nguyễn Lê Thanh Thủy	Hóa học
160	25247088	Đặng Chí Tiến	Hóa học
161	25247093	Trần Thị Đài Trang	Hóa học
162	25247095	Lư Thị Cẩm Tú	Hóa học
163	25247103	Trương Tuấn Anh	Hóa học
164	25247104	Ngô Gia Bảo	Hóa học
165	25247105	Nguyễn Hồ Thiên Bảo	Hóa học
166	25247106	Nguyễn Tiến Đạt	Hóa học
167	25247110	Trần Nguyễn Anh Duy	Hóa học
168	25247111	Tôn Gia Gia	Hóa học
169	25247127	Lê Nguyễn Đăng Khoa	Hóa học
170	25247131	Ngô Ngọc Ngân	Hóa học
171	25247133	Phạm Xuân Ngọc	Hóa học
172	25247135	Liêu Kiến Phong	Hóa học
173	25247136	Trần Hoàng Gia Phúc	Hóa học
174	25247140	Lê Gia Quy	Hóa học
175	25247141	Phạm Ngọc Như Quỳnh	Hóa học
176	25247144	Trương Ngọc Tài	Hóa học
177	25247149	Phan Văn Toàn	Hóa học
178	25247150	Nguyễn Thị Tố Trâm	Hóa học
179	25247154	Thái Lê Vy	Hóa học
180	25250051	Nguyễn Hồng Uyên Nhi	Khoa học và Công nghệ Vật

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
			liệu
181	25250095	Dương Lâm Xuân Yên	Khoa học và Công nghệ Vật liệu
182	25150108	Trần Trương Đoàn Trang	Sinh Học - Công Nghệ Sinh Học
183	25147015	Nguyễn Mỹ Hà Duyên	Hóa học
184	24247082	Nguyễn Viết Đan Khoa	Hóa học
185	24247033	Nguyễn Ngọc Gia Hân	Hóa học
186	22247004	Vũ Phan Hoài An	Hóa học
187	24147099	Trần Lê Minh Nhật	Hóa học
188	24147135	Trương Phạm Minh Uyên	Hóa học
189	22147022	Nguyễn Anh Đạt	Hóa học
190	22147035	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	Hóa học
191	22147163	Lưu Ngọc Khánh Vy	Hóa học
192	22147126	Nguyễn Thiện Thọ	Hóa học
193	23147041	Nguyễn Văn Giang	Hóa học
194	23247037	Nguyễn Ngọc Lan Anh	Hóa học
195	24147014	Huỳnh Minh Dũng	Hóa học
196	24147018	Hồ Mai Phương	Hóa học
197	24247023	Nguyễn Vũ Huỳnh Long	Hóa học
198	25147075	Phan Đình Luyện	Hóa học
199	25147139	Nguyễn Hoàng Quân	Hóa học
200	25247097	Nguyễn Hoàng Phương Vy	Hóa học
201	24147078	Điền Hoà Khương	Hóa học
202	25247022	Nguyễn Hoàng	Hóa học

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Khoa
203	23247109	Đỗ Nguyễn Uyên Thanh	Hóa học
204	22140191	Nguyễn Thị Thạch Thảo	Hóa học
205	25140018	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Hóa học
206	24140145	Huỳnh Thiên Kim	Hóa học
207	25140050	Võ Xuân Nhi	Hóa học
208	25140216	Khổng Đình Trường	Hóa học

Danh sách gồm có **208** sinh viên./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm ...

TM. BCH LCH HÓA HỌC
Liên chi Hội trưởng

Người lập bảng

Nguyễn Văn Giang

Nguyễn Ngọc Lan Anh